

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 43 /2023/HS-PT
Ngày 21 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn;
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang;
Ông Nguyễn Quang Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023; Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P.

***Bị cáo bị kháng nghị:**

1. Họ và tên: Nguyễn Duy P; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Huyện Tân S, tỉnh P. Nơi cư trú: Khu Lũng, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy H, sinh năm 1972; Con bà: Lê Thị Ch, sinh năm 1970; Vợ: Hà Thị Ng, sinh năm 1987; Con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện Bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Họ và tên: Trần Thanh D; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997; Nơi sinh: Huyện Thanh S, tỉnh P. Nơi cư trú: Khu Ruộng Mơ, xã Địch Q, huyện Thanh S, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thanh H, sinh năm 1973; Con bà: Lê Thị Th, sinh năm 1977; Vợ: Chu Thị T, sinh năm 2000; Con: Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện Bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Địch Q, huyện Tân S, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Họ và tên: Đỗ Mạnh H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Huyện Thanh S, tỉnh P. Nơi cư trú: Khu Ruộng Mơ, xã Địch Q, huyện Thanh S, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn Th, sinh năm 1971; Con bà: Đinh Thị Ch, sinh năm 1972; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1996; Con: Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không.

Hiện Bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Địch Q, huyện Thanh S, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: Đặng Ngọc T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; Nơi sinh: Huyện Tân S, tỉnh P. Nơi cư trú: Khu Lũng, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn D, sinh năm 1964; Con bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1968; Vợ: Hà Thị T1, sinh năm 1996; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án; tiền sự: Không.

Hiện Bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 55 phút ngày 30/12/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân S phát hiện tại quán Bi-a do Nguyễn Văn C ở khu Bến Gạo, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P làm chủ. Có Nguyễn Duy P; Đặng Ngọc T đều trú quán tại: khu Lũng, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P; Trần Thanh D và Đỗ Mạnh H đều trú quán: Khu Ruộng Mơ, xã Địch Q, huyện Thanh S, tỉnh P có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền hình thức đánh Bi-a. Thu giữ trên bàn Bi-a tổng số tiền: 7.800.000đ, 01 bàn bi-a nhãn hiệu “AILEEX” đã cũ, 02 gậy bi-a, 11 quả Bi-a, 01 găng tay vải 3 ngón, 01 hộp phấn rôm nhãn hiệu “Johnson” và 02 cục lơ màu xanh là công cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Công an huyện Tân S lập biên bản sự việc và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H, Đặng Ngọc T khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/12/2022 do đã hẹn nhau từ trước P, D, H đến quán Bi-a của Nguyễn Văn C, khi đến đây P có gặp Tlà người ở cùng khu. Sau đó P và D thống nhất với nhau hai người đánh Bi-a thắng thua bằng tiền dưới hình thức tính điểm. Cụ thể: Dùng 11 quả bóng

trong đó có 01 quả bóng cái, 10 quả bóng có số từ quả số 6 đến số 15 tính điểm từ quả Bi-a có số thấp đến quả bi-a số cao, ai đánh được quả Bi-a xuống lỗ bàn cộng được 53 điểm trước thì người đó thắng ván bạc đó được 400.000đ, nếu ván bạc ai đánh quả bóng Bi-a vào lỗ 10 thì được tính 200.000đ (lỗ 10 được quy định nằm ở giữa 2 bên bàn). Trước khi vào đánh bạc P và T cùng một bên P góp và đưa cho T số tiền 2.000.000đ, T góp số tiền 1.400.000đ, để cùng tham gia đánh bạc, tổng số tiền của P và T là 3.400.000đ cả hai thống nhất để T cầm tiền để trả cho mỗi ván chơi bạc, còn P là người trực tiếp chơi Bi-a với D. D và H cùng một bên D đưa cho H cầm số tiền 4.500.000đ cả hai thống nhất để H cầm tiền để trả cho mỗi ván chơi bạc, H đồng ý còn D là người trực tiếp chơi Bi-a với P. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày Công an huyện Tân S phát hiện lập biên bản thu giữ Tiền NHNN Việt Nam 7.800.000đ cùng vật chứng đưa các đối tượng về cơ quan điều tra Công an huyện Tân S.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân S, các Bị cáo đã khai nhận khi tham gia đánh bạc Nguyễn Duy P có 2.000.000đ, Đặng Ngọc T có 1.400.000đ, Trần Thanh D có 4.500.000đ để tham gia đánh bạc, Đỗ Mạnh H là người cầm số tiền 4.500.000đ cho D để trả cho mỗi ván chơi bạc. Đối với Đỗ Mạnh H không có tiền góp với D nhưng có hành vi cầm tiền, trả tiền giúp sức thúc đẩy người khác thực hiện tội phạm, do vậy H đồng phạm về tội đánh bạc với vai trò giúp sức.

Ngày 02/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân S ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các Bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H, Đặng Ngọc T về hành vi đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân S, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 và Thông báo sửa chữa bổ sung số 01/2023/TB-SCBS ngày 02/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P đã Quyết định:

1. Căn cứ kết tội: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,4 Điều 36 của Bộ luật hình sự và điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các Bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T.

- Xử phạt Bị cáo Nguyễn Duy P 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt Bị cáo Trần Thanh D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt Bị cáo Đỗ Mạnh H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt Bị cáo Đặng Ngọc T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi các Bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T.

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong một tuần.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04,05,06,07 ngày 02/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P.

Bản án còn tuyên về về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có Quyết định kháng nghị P thẩm số 241/QĐ-VKS-P7 ngày 05/5/2023 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P. Đề nghị sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng: Xác định thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ của các bị cáo kể từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định Thi hành án.

Tại phiên tòa P thẩm: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P theo hướng: Xác định thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ của các bị cáo kể từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định Thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P nộp trong hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo trình tự P thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa P thẩm hôm nay các bị cáo vắng mặt nhưng căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm có đủ căn cứ khẳng định:

Hồi 23 giờ 55 phút ngày 30/12/2022 tại quán Bi-a do Nguyễn Văn Cthuộc khu Bến Gạo xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh P Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân S bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “chơi bi a”. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự là 7.800.000đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P đề nghị Tòa án cấp P thẩm sửa một phần bản án theo hướng: Xác định thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ của các bị cáo kể từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định Thi hành án.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là đúng, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân các xã nơi các bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án là không đúng với quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 5 của Thông tư liên tịch số 01/2023/TTLT-BCA-BQP-TANDTC- VKSNDTC ngày 18/01/2023 của liên ngành Bộ Công an, Bộ quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về “Quy định việc phối hợp trong thực hiện một số quy định của Luật thi hành án hình sự về thi hành án hình sự tại cộng đồng” quy định về thời điểm bắt đầu chấp hành án, thời gian chấp hành án:

“1. Thời điểm bắt đầu chấp hành án được xác định như sau:

a) ...;

b) Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nhận được quyết định thi hành án”.

Việc bản án của Tòa án cấp sơ thẩm quyết định thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ kể ngày từ Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú

nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án là không đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử P thẩm Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P đã ban hành Thông báo sửa chữa, bổ sung Bản án số 02/2023/TB-SCBS ngày 05/5/2023 Phần sửa chữa, bổ sung Bản án thể hiện: *“Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện nơi các bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án”*. Do vậy, không cần thiết phải sửa bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P cũng đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc tuyên thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo trong công tác xét xử án hình sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên được xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử P thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P. Giữ nguyên Bản án hình sự số 11/2023/HSST ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự và điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy P 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Mạnh H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện nơi các bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án. Giao các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T cho UBND xã nơi

các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T.

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong một tuần.

[3] Về án phí hình sự P thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Duy P, Trần Thanh D, Đỗ Mạnh H và Đặng Ngọc T không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND H. T;
- VKSND H. T;
- CAH. T;
- Chi cục THADS H. T;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Tuấn